

Số: 18/2022/QĐST- DS

P, ngày 12 tháng 7 năm

2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết
326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc
các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự
thụ lý số: 22/2022/TLST- DS ngày 16/6/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các
đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không
có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố Ng, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ng, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Ng, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự có nội dung như sau:

2. 1. Về nghĩa vụ thanh toán: Anh Dương Văn H và chị Hoàng Thị N
có trách nhiệm thanh toán cho bà Lưu Thị L số tiền mua cám chăn nuôi còn nợ
là: **36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng)**.

2. 2. Về hình thức thanh toán và thời hạn thanh toán:

Ngày 30/11/2022 anh Dương Văn H và chị Hoàng Thị N phải thanh toán
cho bà Lưu Thị L đủ số tiền là **36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng)**

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà L có đơn yêu cầu thi hành, anh H và chị N không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. 3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Dương Văn H và chị Hoàng Thị N tự nguyện nộp 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại bà Lưu Thị L số tiền 1.085.000đ (Một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002824 ngày 15/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Hội đồng ban hành vụ kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

Thêm phần

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA đơn xử cùng cấp;
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thủy